

Số: 69/TB-THCS-THPT.GD

Long Định, ngày 18 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO
Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 sản ngày 17/11/2016 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/06/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14; Luật số 07/2022/QH15; Luật số 24/2023/QH15; Luật số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15; Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/04/2025 của Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Phương án số 46/THCS-THPT.GD-PA ngày 29/5/2026 của Trường THCS và THPT Giồng Dừa về việc khai thác tài sản công của Trường THCS và THPT Giồng Dừa;

Căn cứ Quyết định số 810/QĐ-SGDĐT ngày 11/08/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt khai thác tài sản công tại 10 đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-THCS-THPT.GD ngày 16/09/2026 của Trường THCS và THPT Giồng Dừa về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá khai thác tài sản công là mặt bằng căn tin nhà xe học sinh hỗ trợ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trường THCS -THPT Giồng Dừa.

Trường THCS và THPT Giồng Dừa thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản với các tiêu chí cụ thể như sau:

I. Tên đơn vị thực hiện lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Tên đơn vị: Trường THCS và THPT Giồng Dừa.
- Địa chỉ: Ấp Mới, xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp.

II. Thông tin về tài sản đấu giá và giá khởi điểm:

- **Gói 01:** Mặt bằng căng tin nằm trong khuôn viên của Trường THCS và THPT Giồng Dứa, Hiện trạng: trên đất có công trình xây dựng sẵn với kết cấu nhà tiền chế, khung cột thép, kèo đòn tay thép, tường gạch + tôn, mái tôn, nền bê tông xi măng. Diện tích khai thác: 50m², thời gian khai thác: 05 năm kể từ ngày Quyết định có hiệu lực (mỗi năm tính là 08 tháng học, đã trừ thời gian nghỉ hè, lễ, tết), tổng thời gian khai thác là 40 tháng. Đơn giá khởi điểm: 18.311.309 đồng/tháng. **Tổng giá khởi điểm (40 tháng): 732.452.360 đồng (Bảy trăm ba mươi hai triệu đồng).**

- **Gói 02:** Mặt bằng nhà xe học sinh nằm trong khuôn viên của Trường THCS và THPT Giồng Dứa, Hiện trạng: trên đất có công trình xây dựng sẵn với kết cấu nhà tiền chế, khung cột thép, kèo đòn tay thép, mái tôn, nền bê tông xi măng. Diện tích khai thác: 440m², thời gian khai thác: 05 năm kể từ ngày Quyết định có hiệu lực (mỗi năm tính là 08 tháng học, đã trừ thời gian nghỉ hè, lễ, tết), tổng thời gian khai thác là 40 tháng. Đơn giá khởi điểm: 8.805.284 đồng/tháng. **Tổng giá khởi điểm (40 tháng): 352.211.360 đồng (Ba trăm năm mươi hai triệu hai trăm mười một ngàn ba trăm sáu mươi đồng).**

- Ghi chú: Giá trên là giá khởi điểm để tổ chức đấu giá, không/chưa bao gồm thuế, phí và các chi phí khác liên quan (tiền điện, nước, rác, vệ sinh môi trường, ...).

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Mức tối đa
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia	2,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
	đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp.	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: $Số\ điểm\ của\ B = (U \times 3) / Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: $Số\ điểm\ của\ C = (V \times 3) / Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	8,0
1.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã từng tham gia hoạt động đấu giá tài sản tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp và được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trong hoạt động đấu giá tài sản.	3,0
2.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nào trong năm 2025 có nhiều hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (tài sản công) được quy định tại điểm h, khoản 1, điều 4, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản (nhiều nhất trong tất cả các tổ chức tham gia lựa chọn).	2,0
3.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nào trong năm 2025 có số tiền nộp ngân sách (Thuế TNDN) nhiều nhất trong tất cả các tổ chức tham gia lựa chọn.	3,0
Tổng số điểm		100

Lưu ý:

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá bản giấy (đóng thành quyển) trong đó có bảng tự chấm điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại.

- Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

- Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn từ chối kết quả lựa chọn thì người có tài sản xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số điểm cao nhất liên kế để tổ chức cuộc đấu giá hoặc lựa chọn lại tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp đến hết ngày nộp hồ sơ tham gia lựa chọn mà chỉ có một tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng ký thì người có tài sản xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức đó nếu đáp ứng quy định của Luật Đấu giá tài sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Thông tư này và pháp luật có liên quan.

IV. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia và trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trường THCS và THPT Giồng Dứa.

- Địa chỉ: Ấp Mới, xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp.

- Hồ sơ nộp trực tiếp tại Trường THCS và THPT Giồng Dứa.

- Không hoàn trả hồ sơ, không thông báo kết quả đối với những tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Trường THCS và THPT Giồng Dứa trân trọng thông báo đến các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và đăng ký tham gia lựa chọn./.

Nơi nhận:

- Cổng đấu giá tài sản quốc gia;
- Trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).
- Lưu: VT, HS.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Tấn Trãi

TỈNH ĐỒNG THÁP VÀ NG